

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

**TÀI LIỆU
SINH HOẠT CHI BỘ**
(Lưu hành nội bộ)

Số 09 - 2024

MỤC LỤC

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ số 09 - 2024)

Trang

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh

3

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Cách mạng tháng Tám”

2. Chân lý vĩ đại: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”

4

Tin sản xuất kinh doanh

9

Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 8 năm 2024, nhiệm vụ trọng tâm tháng 9 năm 2024

Trao đổi nghiệp vụ

15

1. Điều kiện, tiêu chuẩn, thẩm quyền, hồ sơ kết nạp lại người vào Đảng

2. Quy định xử lý đảng viên vi phạm quy định chính sách dân số

17

Tin trong nước

20

Chung tay xóa hoàn toàn nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025

Tin đối ngoại và tình hình thế giới

23

1. Việt Nam - Trung Quốc ký kết 14 văn kiện hợp tác giữa bộ, ngành và địa phương

2. Một số vấn đề thế giới đáng chú ý

26

Văn bản mới

28

Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất

Trao đổi kiến thức

30

Nhà khoa học Việt dùng AI dịch chữ Nôm sang chữ Quốc ngữ

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH



ĐOÀN KẾT
KỶ LUẬT
CẦN KIỂM
SÁNG TẠO

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Cách mạng Tháng Tám”

“Cách mệnh trước hết phải có Đảng. Đảng phải có chủ nghĩa làm cốt. Đảng không có chủ nghĩa giống như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”¹

“cách mạng và kháng chiến thắng lợi vì nhân dân ta rất đoàn kết, rất hăng hái, rất tin tưởng và đấu tranh rất bền bỉ”²

“một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”³

Chân lý vĩ đại: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”

¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, 2011, tập 2, tr.284

² Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, 2011, tập 10, tr.351

³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, 2011, tập 15, tr.624

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định một chân lý vĩ đại của đời sống xã hội loài người, một chân lý của thời đại: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” ở thời khắc cực kỳ quan trọng, mang tính bước ngoặt của cách mạng Việt Nam. Tư tưởng này của Người vừa có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn, mang giá trị nhân văn sâu sắc, là mục tiêu, động lực thúc đẩy sự phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Tư tưởng “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” được hình thành từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước và là sản phẩm của quá trình tư duy khoa học, xuất phát từ thực tiễn đấu tranh giành độc lập, tự do của Nhân dân ta. “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” là tư tưởng lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, là một công hiến quý báu của Người trong kho tàng lý luận cách mạng của thời đại, là một đóng góp lớn lao trong phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới ở thế kỷ XX. “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” là mục tiêu, động lực, phương châm chỉ đạo thắng lợi sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta, tiếng gọi thiêng liêng, giục giã Nhân dân ta không quản hy sinh xương máu để giành và giữ độc lập, để xây dựng cuộc sống tốt đẹp cho chính mình. “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” là tư tưởng về hòa bình, về hạnh phúc, ấm no, tư tưởng về tiến bộ và công bằng xã hội, sáng ngời tư tưởng nhân văn cao cả của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu.

“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” - Tư tưởng về hòa bình của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Trong quá trình lãnh đạo Nhân dân ta kháng chiến chống xâm lược, rất nhiều lần Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, dân tộc Việt Nam, Nhân dân Việt Nam rất yêu chuộng hòa bình, không muốn chiến tranh, nhưng vì bọn thực dân đế quốc xâm lược đất nước Việt Nam, nô dịch Nhân dân Việt Nam, nên người Việt Nam buộc phải đứng lên cầm vũ khí chiến đấu, để giành cho kỳ được tự do, độc lập.

Có hai thời điểm gay gắt, quan trọng của cách mạng nước ta thể hiện tập trung quan điểm trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thời điểm thứ nhất vào cuối năm 1946, thời điểm thứ hai là năm 1965.

Ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thay mặt quốc dân đồng bào tuyên bố trước toàn thế giới: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập và thực sự đã thành một nước tự do, độc lập”. Nhưng sau đó, với bản chất đế quốc, thực dân Pháp đã tìm mọi cách tiêu diệt Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà non trẻ, trở lại xâm lược nước ta một lần nữa. Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta đã tìm mọi cách hòa hoãn để đẩy lùi chiến tranh, giữ cho được độc lập, tự do mà Nhân dân ta mới giành được từ tay Nhật. Nhưng, chúng ta càng hòa hoãn thực dân Pháp càng lấn tới. Khi không thể bằng con đường hòa hoãn, bằng con đường hòa bình thương lượng để giữ vững độc lập dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh mới kêu gọi Nhân dân ta trường kỳ kháng chiến để giành, giữ độc lập, tự do. “Đồng bào tôi và tôi thành thực muốn hoà bình. Chúng tôi không muốn chiến tranh... Cuộc chiến tranh này chúng tôi muốn tránh bằng đủ mọi cách. Chúng tôi tha thiết với nền độc lập,... Nước Việt Nam cần kiến thiết, nước Việt Nam không muốn là nơi chôn vùi hàng bao nhiêu sinh mạng. Nhưng cuộc chiến tranh ấy, nếu người ta buộc chúng tôi phải làm thì chúng tôi sẽ làm. Chúng tôi không lạ gì những điều đang đợi chúng tôi... Việt Nam đã sẵn sàng chịu đựng tất cả, chứ không chịu mất tự do”⁴. “... Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa. Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ...”.

Khi chính sách thực dân mới bị phá sản, Mỹ buộc phải can thiệp trực tiếp vào miền Nam và sau đó mở rộng chiến tranh phá hoại ra miền Bắc. Trước những hành động xâm lược của đế quốc Mỹ và những luận điệu xuyên tạc, hăm dọa của nhà cầm quyền nước Mỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã công khai trước dư luận toàn thế giới: “Nhân dân Việt Nam rất yêu chuộng hòa

⁴ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 4, tr. 526.

binh, nhưng hòa bình không thể tách rời độc lập dân tộc. Nhân dân Việt Nam biết rằng muốn có hòa bình thật sự thì phải có độc lập thật sự; và đấu tranh cho độc lập dân tộc tức là đấu tranh bảo vệ hòa bình. Nhân dân Việt Nam quyết không dung thứ cho bọn xâm lược Mỹ phá hoại hòa bình, giày xéo lên độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của mình”⁵. “Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, Nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!”.

Chân lý, “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” được rút ra từ nhận thức sâu sắc bản chất xâm lược, hiếu chiến, ngoan cố của chủ nghĩa đế quốc, mà trực tiếp là đế quốc Pháp, Mỹ. “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” được khái quát từ thực tiễn đấu tranh kiên cường bất khuất chống giặc ngoại xâm của Nhân dân Việt Nam ở thế kỷ XX. Vì muốn có hòa bình thực sự mà Nhân dân Việt Nam phải chiến đấu chống quân xâm lược để giành độc lập cho dân tộc, tự do cho chính bản thân mình; Nhân dân Việt Nam trường kỳ kháng chiến giành cho được tự do, độc lập cũng là để muốn có hòa bình thực sự. Hòa bình trong độc lập tự do, độc lập tự do là nội hàm của hòa bình; không có độc lập tự do thì hòa bình chỉ là hòa bình giả hiệu, đó là nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện trong câu nói nổi tiếng của Người “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*”.

Không chỉ đấu tranh vì hòa bình thực sự cho dân tộc Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là một người chiến sĩ kiên cường của phong trào giải phóng dân tộc, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Người đã nhiều lần khẳng định: “tự do độc lập là quyền trời cho của mỗi dân tộc...”⁶. Tư tưởng “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” đã vượt qua ngoài lãnh thổ Việt

⁵ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, tập 14, tr. 615.

⁶ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, tập 5, tr. 9.

Nam, trở thành mục tiêu, phương châm hành động của Nhân dân các nước bị xâm lược, bị nô dịch. Ở đâu có áp bức, bóc lột, bất công là ở đó toả sáng tư tưởng “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” và tư tưởng đó đã trở thành khẩu hiệu đấu tranh vì hòa bình của Nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới. Như vậy, “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” còn là tư tưởng về tự do bình đẳng giữa các dân tộc, tư tưởng về độc lập chủ quyền của các quốc gia dân tộc trên toàn thế giới.

“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” - Tư tưởng về hạnh phúc, ấm no, tiến bộ và công bằng xã hội của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Độc lập, tự do đi cùng với ấm no, hạnh phúc tiến bộ và công bằng xã hội là tư tưởng chủ đạo trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Bởi chính Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nhiều lần khẳng định: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành...”, “Ngày nay, chúng ta đã xây dựng nên một nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Nhưng nếu nước độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì...”, ...“Chủ nghĩa xã hội là cái gì? Là mọi người được ăn no mặc ấm, sung sướng, tự do. Nhưng nếu muốn tách riêng một mình mà ngồi ăn no mặc ấm, người khác mặc kệ, thế là không tốt. Mình muốn ăn no mặc ấm, cũng cần làm sao cho tất cả mọi người được ăn no mặc ấm, như thế mới đúng. Muốn như vậy, phải ra sức công tác, ra sức lao động sản xuất”⁷.

Độc lập tự do gắn liền với chủ nghĩa xã hội, đó là tư tưởng cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vì theo Người, thì chỉ có chủ nghĩa xã hội mới đảm bảo độc lập cho các dân tộc và tự do cho Nhân dân; chỉ có chủ nghĩa xã hội mới đảm bảo độc lập tự do thực sự; và chỉ có thể xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội nếu độc lập tự do được đảm bảo, nghĩa là không giữ được độc lập thì không thể xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Đặt độc lập tự

⁷ Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd, tập 10, tr. 593.*

do gắn liền với chủ nghĩa xã hội và độc lập tự do là điều kiện tiên quyết để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, có hiểu đầy đủ, trọn vẹn thể hiện sự thấu triệt sâu sắc ý nghĩa tư tưởng “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội, xét theo tiến trình lịch sử cách mạng nước ta, là một quá trình liên tục, giành độc lập tự do và đi lên chủ nghĩa xã hội. Nhưng đó lại là sự kết hợp biện chứng ngay trong quá trình đấu tranh để giành tự do độc lập đã phải tiến hành những hoạt động nhằm xây dựng những yếu tố của chủ nghĩa xã hội, để sau khi có độc lập là có thể tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta không một phút lơ lửng nhiệm vụ bảo vệ độc lập tự do. Chủ nghĩa xã hội đã là một động lực để Nhân dân ta đấu tranh giành độc lập dân tộc, vì sau khi có độc lập dân tộc, chúng ta sẽ xây dựng một cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho mọi người dân lao động. Đồng thời, độc lập tự do là một động lực để chúng ta xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, vì chỉ có dưới chủ nghĩa xã hội, độc lập dân tộc mới được vững bền, Nhân dân mới được tự do, ấm no, hạnh phúc.

“*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” đã là một động lực để Nhân dân ta vượt qua mọi gian khổ hy sinh, đánh thắng các đế quốc to, giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước. Ngày nay, “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” vẫn là, và phải là một động lực để chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội, thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, để đến năm 2030 là nước phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Vì vậy, không nuôi dưỡng, hun đúc, phát huy ý thức về độc lập tự do trong mỗi con người Việt Nam hôm nay, thì chúng ta sẽ không khơi dậy được mọi nguồn lực, không tạo ra được một nội lực tinh thần to lớn để chiến thắng nghèo nàn lạc hậu, xây dựng đất nước ta “Đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”, sánh vai với các cường quốc năm châu như Bác Hồ hằng mong ước.

Tư tưởng “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã, đang và mãi mãi chỉ đường cho Nhân dân ta trên con đường xây dựng cuộc sống ấm no, tự do, phồn vinh, hạnh phúc, tiến bộ, dân chủ và công bằng xã hội hiện nay./. (ĐCSVN)



Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 8 năm 2024

Công ty mẹ: Sản lượng: Đoàn tàu Km đạt 1.706.494 ĐT Km, bằng 119,5% so với cùng kỳ, đạt 104,0% so với kế hoạch; Tấn TKm tổng trọng đạt 103.076,6 Vạn tấn KMTT, bằng 116,8% so với cùng kỳ, đạt 97,2% so với kế hoạch. Doanh thu ĐHGTVT và DVKT: đạt 206,6 tỷ đồng, bằng 112,7% so với cùng kỳ, đạt 98,0% so với kế hoạch.

Về tàu đi đến đúng giờ: Tàu khách: Chỉ tiêu chung: Tàu đi đúng giờ: 1251/1271 đoàn = 98,4% (tăng 0,2% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 1092/1271 đoàn = 85,9% (giảm 4,1% so với tháng trước). Tàu khách Thống nhất: Tàu đi đúng giờ: 336/338 đoàn = 99,4% (giảm 0,3% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 291/338 đoàn = 86,1% (giảm 6,4% so với tháng trước). Tàu khách khu đoạn: Tàu đi đúng giờ: 915/933 đoàn = 98,1% (tăng 0,4% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 801/933 đoàn = 85,9% (giảm 3,2% so với tháng trước).

Thực hiện biểu đồ chạy tàu hàng từ 26/7 đến 25/8: tổng số đoàn tàu chuyên tuyến 379 đoàn, trong đó số đoàn tàu chuyên tuyến tính chỉ tiêu đi đến đúng giờ theo quy định 186 đoàn. Đi đúng giờ 182/186 đoàn = 97,8% (giảm 0,2% so với tháng trước); Đến đúng giờ 113/186 đoàn = 60,8% (giảm 4,1% so với tháng trước).

Nguyên nhân chậm tàu: Từ ngày 01 đến ngày 27/8 xảy ra 03 vụ trật bánh, trên tuyến Thống Nhất thường xuyên có 20 điểm chạy chậm, có điểm chạy chậm dài như khu gian Truồi – Cầu Hai 4500m (do ảnh hưởng tàu HSE2 trật bánh ngày 07/08/2024), Ngọc Lâm - Lạc Sơn 569m và Hào Sơn - Đại Lãnh 500m ảnh hưởng đến việc thực hiện BĐCT.

Các Công ty cổ phần chi phối:

Khối Vận tải: Tấn Km tính đổi đạt 588.307 nghìn TKM, bằng 110,9% so cùng kỳ và đạt 98,0% so với kế hoạch; Doanh thu vận tải đạt 440,0 tỷ đồng, bằng 125,8% so cùng kỳ và đạt 107,2% so với kế hoạch.

Khối Quản lý, bảo trì Kết cấu hạ tầng: Tổng sản lượng đạt 324,8 tỷ đồng bằng 104,2% so cùng kỳ; Doanh thu 324,3 tỷ đồng bằng 104,2% so cùng kỳ.

Khối Cơ khí, công nghiệp: Tổng sản lượng 5,5 tỷ đồng bằng 129,4% so cùng kỳ; Doanh thu 8,7 tỷ đồng bằng 115,5% so cùng kỳ.

Công tác an toàn giao thông đường sắt:

Tình hình ATGTĐS tháng 8 (từ 01 đến 31/8/2024) so với cùng kỳ: Số vụ tai nạn: 15 vụ, giảm 02 vụ (-11,8%). Trong đó: Chủ quan 04 vụ, tăng 02 vụ (+100%); khách quan xảy ra 11 vụ, giảm 04 vụ (-26,7%). Làm chết 05 người, giảm 02 người (-28,6%) và làm bị thương 09 người, giảm 02 người (-18,2%). Sự cố chạy tàu 47 vụ, giảm 19 vụ (-28,8%). Trong đó: Khách quan 31 vụ, giảm 03 vụ (-8,8%); Chủ quan 16 vụ, giảm 16 vụ (-50%): Vận tải 01 vụ, tăng 01 vụ; Đầu máy 03 vụ, giảm 12 vụ; Toa xe 11 vụ, giảm 01 vụ; Cầu đường 01 vụ, tăng 01 vụ; TTTH 0 vụ, giảm 02 vụ, Công trình và ĐHVT 0 vụ bằng cùng kỳ.

Tình hình TTATGTĐS dịp nghỉ Lễ 2/9 (so với cùng kỳ): Xảy ra 02 vụ tai nạn GTĐS, giảm 01 vụ (33%), trong đó: chủ quan 01 vụ, tăng 01 vụ (+100%); khách quan 01 vụ, giảm 02 vụ (-66,7%), không có người chết, giảm 02 người (-100%), làm bị thương 01 người, giảm 01 người (-50%).

Tình hình ATGTĐS 8 tháng đầu năm 2024 (từ 01/1 đến 31/8/2024) so với cùng kỳ: Số vụ tai nạn: 125 vụ, giảm 10 vụ (-7,4%). Trong đó: Chủ quan

07 vụ, tăng 01 vụ (+16,7%). Khách quan 118 vụ, giảm 11 vụ (-8,5%). Làm chết 54 người, giảm 06 người (-10%). Bị thương 72 người, giảm 05 người (-6,5%). Sự cố chạy tàu 417 vụ, giảm 05 vụ (-1,2%). Trong đó: Khách quan 219 vụ, tăng 13 vụ (+6,3%). Chủ quan 198 vụ, giảm 18 vụ (-8,3%).

Phân tích nguyên nhân: Về khách quan: do người người đi bộ, người điều khiển phương tiện GTĐB, khi đi qua ĐS không chú ý quan sát, hoặc cố tình vượt qua ĐS, hoặc cố tình nằm, ngồi trên ĐS bị tàu va, cán gạt... cá biệt có 04 vụ nạn nhân cố tình lao vào tàu, nằm trên ĐS (có dấu hiệu tự tử 04 nạn nhân bị chết). Sự cố GTĐS do khách quan chủ yếu là do lái tàu hãm khẩn tránh người, va gia súc, phương tiện giao thông đường bộ; do ảnh hưởng của mưa, lũ gây gián đoạn chạy tàu. *Về chủ quan:* xảy ra 04 vụ trật bánh ĐMTX: 01 vụ trật bánh toa xe tàu HSE2 tại Km 720+950, khu gian Cầu Hai - Truồi, ngày 07/8; 01 vụ trật bánh đầu máy tại ga Đông Anh, ngày 09/8; 01 vụ trật bánh toa xe tàu S4936 tại ga Yên Viên ngày 12/8 và 01 vụ trật bánh toa xe tàu HSE2 tại ga Lãng Cô ngày 31/8.

Nhiệm vụ trọng tâm tháng 9 năm 2024

1. Tập trung thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch tháng 9/2024:

Công ty mẹ: Sản lượng: Đoàn tàu Km đạt 1.471.913 ĐT Km, bằng 110,7% so với cùng kỳ; Tấn TKm tổng trọng đạt 96.254 Vạn tấn KMTT, bằng 118,6% so với cùng kỳ. **Doanh thu ĐHGTVT và DVKT:** đạt 191,8 tỷ đồng, bằng 121,4% so với cùng kỳ, đạt 98,0% so với kế hoạch.

Các chỉ tiêu:

Vận tải hàng hóa: Tấn xếp: 422.400 tấn, bằng 105,12% cùng kỳ. Tấn.Km: 338.994.000 T.Km, bằng 108,26% cùng kỳ. **Doanh thu hàng hóa:** 155,120 tỷ đồng, bằng 110,17% cùng kỳ.

Vận tải hành khách: Hành khách: 520.611 lượt HK, bằng 119,15% cùng kỳ. HK.Km: 113.412.000 HK.Km, bằng 134,48% cùng kỳ. **Doanh thu**

hành khách: 166,612 tỷ đồng bằng 129,53% cùng kỳ.

Chỉ tiêu chung: Tấn.Km tính đổi: 506.743.000 T.Km, bằng 113,65% cùng kỳ. Tổng doanh thu vận tải: 326,510 tỷ đồng, bằng 118,29% cùng kỳ.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Công tác đảm bảo an toàn

Tháng 9 cả nước bước vào đợt nghỉ lễ 2/9 kéo dài 4 ngày và mùa nhập học của học sinh, sinh viên trên cả nước, do vậy phương tiện, lưu lượng tham gia giao thông tăng cao, các đơn vị lưu ý phân công, thực hiện nghiêm công tác trực chốt, tiếp tục triển khai giải pháp đảm bảo trật tự ATGTĐS tại đơn vị.

Các đơn vị theo dõi chặt chẽ các bản tin dự báo, cảnh báo của các cơ quan chuyên ngành về tình hình diễn biến thời tiết; phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai tại các khu vực chỉ đạo thực hiện tốt công tác thường trực bão lũ, chuẩn bị sẵn sàng vật tư, nhân lực, máy móc, thiết bị để đảm bảo an toàn phương tiện, an toàn chạy tàu trong các tình huống có thể xảy ra.

2.2. Công tác vận tải, kế hoạch

Hoàn thành xây dựng Kế hoạch chạy tàu Tết Nguyên đán Ất Ty 2025 trước ngày 15/9/2024, đẩy mạnh công tác truyền thông bán vé tàu Tết tới hành khách và người dân.

Xây dựng chỉ tiêu tăng trưởng vận tải 2025, báo cáo Hội đồng thành viên trước ngày 25/9/2024.

Rà soát, điều chỉnh hợp đồng điều hành giao thông với các công ty cổ phần vận tải đường sắt phù hợp với tình hình SXKD của Tổng công ty và các công ty vận tải trong 6 tháng cuối năm 2024.

Nghiên cứu đề xuất các giải pháp khắc phục tỉ lệ tàu hàng đến đúng giờ đang thấp trong thời gian vừa qua.

Khẩn trương ban hành quy chế mua sắm trong tháng 9/2024 phù hợp với Luật Đấu thầu mới và thực tế SXKD của Tổng công ty hiện nay.

2.3. Công tác quản lý bảo trì, đầu tư và xây dựng

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện phương án tác nghiệp BDTX và nâng cấp cải tạo KCHT ĐS, công tác thanh toán giải ngân các công trình.

Phối hợp chặt chẽ và bám sát các chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, Bộ GTVT về hoàn thiện Đề án chủ trương đầu tư đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam.

Tiếp tục làm việc với các cấp, Bộ, ngành, địa phương giải quyết thủ tục, vướng mắc các cơ sở nhà, đất của Tổng công ty: cơ sở đất 551 Nguyễn Văn Cừ, quận Long Biên, Tp Hà Nội; cơ sở 136 Hàm Nghi, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh; các cơ sở tại Tp Đà Nẵng và các địa phương khác.

2.4. Công tác đầu máy, toa xe

Bám sát chỉ đạo của HĐTV để sớm được chấp thuận chủ trương đầu tư dự án "Đầu tư đầu máy giai đoạn đến năm 2030".

Sau giai đoạn chạy tàu dịp nghỉ Lễ 2/9, tận dụng thời điểm mật độ chạy tàu thấp, tập trung đưa phương tiện vào xưởng sửa chữa phục vụ cho chiến dịch chạy tàu Tết Nguyên đán Ất Ty 2025.

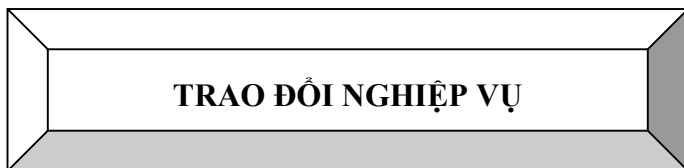
Triển khai xây dựng kế hoạch sử dụng đầu máy dịp tết 2025 sau khi BĐCT được ban hành, xây dựng đơn hàng VTPT phục vụ sửa chữa đầu máy năm 2025, đẩy nhanh tiến độ mua sắm nhiên liệu phục vụ chạy tàu giai đoạn 2025-2026.

2.5. Về cơ chế, chính sách:

Tiếp tục bám sát chỉ đạo của cấp thẩm quyền, đẩy nhanh tiến độ giải quyết các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động SXKD của Tổng công ty như: sửa đổi Luật Đường sắt 2017, Luật 69/2014/QH13; Nghị định số 46/2018/NĐ-CP, Nghị định 11/2018/NĐ-CP, ... cùng các cơ chế, chính sách khác.

Triển khai các nội dung Tổng công ty được giao nhiệm vụ thực hiện trong Quyết định 797/QĐ-TTg ngày 05/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án quản lý, sử dụng và khai thác tài sản KCHTĐS quốc gia do nhà nước đầu tư, quản lý đảm bảo tiến độ theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền.

Tập trung thực hiện Đề án cơ cấu lại Tổng công ty theo Quyết định 562/QĐ-TTg ngày 26/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ, nội dung cơ cấu lại doanh nghiệp, thoái vốn các công ty cổ phần liên kết và thành lập Trung tâm Nghiên cứu - Ứng dụng và phát triển Đường sắt. Ngoài ra tích cực làm việc với Ủy ban Chứng khoán nhà nước ban hành văn bản cấp phép về việc chào bán cổ phần để hoán đổi, thực hiện hợp nhất (đảm bảo trước ngày 28/9/2024).



Điều kiện, tiêu chuẩn, thẩm quyền, hồ sơ kết nạp lại người vào Đảng

Hỏi: Điều kiện, tiêu chuẩn, thẩm quyền, hồ sơ kết nạp lại người vào Đảng được thực hiện như thế nào?

Trả lời:

*** Điều kiện, tiêu chuẩn, thẩm quyền kết nạp lại người vào Đảng:**

Căn cứ Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng và các văn bản quy định mới ban hành của Trung ương:

1. Người được xét kết nạp lại phải có đủ các điều kiện sau:

- Có đủ điều kiện, tiêu chuẩn của người vào Đảng theo các qui định, hướng dẫn của Trung ương về kết nạp lại đảng viên, Quy định số 05-QĐi/TW, ngày 28/8/2018 của Ban Bí thư về kết nạp người vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình vào Đảng.

- Ít nhất là 36 tháng kể từ khi ra khỏi Đảng (riêng người bị án hình sự về tội *ít nghiêm trọng* thì phải sau 60 tháng kể từ khi được xóa án tích; đảng viên đã bị đưa ra khỏi Đảng do vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình thì thực hiện theo quy định của Ban Bí thư), làm đơn xin kết nạp lại

vào Đảng; phải được ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy (hoặc tương đương: Đảng ủy Khối doanh nghiệp Trung ương) đồng ý bằng văn bản, cấp ủy có thẩm quyền (huyện ủy và tương đương: Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam) xem xét, quyết định.

- Thực hiện đúng các thủ tục nêu ở các Khoản 1, 2, 3 Điều 4, Điều lệ Đảng.

2. Đối tượng không xem xét kết nạp lại.

- Không xem xét, kết nạp lại những người trước đây ra khỏi Đảng vì lý do: Tự bỏ sinh hoạt đảng; làm đơn xin ra khỏi Đảng (trừ trường hợp vì lý do gia đình đặc biệt khó khăn); gây mất đoàn kết nội bộ nghiêm trọng; bị kết án vì tội tham nhũng; bị kết án về tội *nghiêm trọng* trở lên.

- Đảng viên sau khi bị đưa ra khỏi Đảng lại vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình.

- Quân chúng đã vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình trong trường hợp sinh con thứ năm trở lên.

3. Chỉ kết nạp lại một lần.

4. Những đảng viên được kết nạp lại phải qua thời gian dự bị.

*** Hồ sơ kết nạp lại người vào Đảng, gồm:**

1. Giấy chứng nhận học lớp nhận thức về Đảng;

2. Đơn xin vào Đảng;

3. Lý lịch của người vào Đảng đã được thẩm tra, xác minh;

4. Giấy giới thiệu của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ;

5. Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng của Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên cơ sở (tập thể chi đoàn cơ sở) hoặc nghị quyết giới thiệu đoàn viên công đoàn vào Đảng của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở, nơi không có tổ chức Đoàn Thanh niên (nếu người vào Đảng trong độ tuổi thanh niên);

6. Bản tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội nơi làm việc và chi ủy hoặc chi bộ nơi cư trú đối với người vào Đảng;

7. Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên của chi bộ;

8. Báo cáo thẩm định của đảng ủy bộ phận (nếu có);
9. Nghị quyết xét, đề nghị kết nạp đảng viên của đảng ủy cơ sở;
10. Quyết định khai trừ, xóa tên đảng viên;

11. Văn bản của Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam kết luận người vào Đảng không vi phạm các quy định về kết nạp lại, đủ tiêu chuẩn, điều kiện để kết nạp lại vào Đảng (kèm theo biên bản kết quả kiểm phiếu xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam).

Quy định xử lý đảng viên vi phạm chính sách dân số

Hỏi: Đối với đảng viên, vi phạm quy định chính sách dân số bị xử lý như thế nào?

Trả lời: Điều 52, 53 Quy định 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, nêu rõ:

I. Đối với đảng viên, vi phạm quy định chính sách dân số bị xử lý như thế nào?

1. Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

- a) Cản trở, cưỡng bức thực hiện kế hoạch hoá gia đình; tham gia các hoạt động xét nghiệm, chẩn đoán để xác định giới tính thai nhi trái quy định.
- b) Vi phạm chính sách dân số.

2. Trường hợp vi phạm đã kỷ luật theo Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

- a) Tuyên truyền, phổ biến hoặc ban hành văn bản có nội dung trái với chính sách dân số, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc.

b) Gian dối trong việc cho con đẻ hoặc nhận nuôi con nuôi mà thực chất là con đẻ nhằm sinh thêm con ngoài giá thú hoặc trái quy định.

3. Trường hợp vi phạm Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ.

Điểm 8 Mục III Hướng dẫn 05-HD/UBKTTW ngày 22/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, hướng dẫn thêm như sau:

- Vi phạm do nếu thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe thai sản (có xác nhận của bệnh viện cấp huyện và tương đương trở lên) thì được xem xét giảm nhẹ mức kỷ luật.

- Vi phạm do cố ý hoặc cưỡng ép không thực hiện kế hoạch hóa gia đình thì xem xét tăng nặng mức kỷ luật.

II. Đối với đảng viên, vi phạm quy định về kết hôn với người nước ngoài bị xử lý như thế nào?

1. Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Có con kết hôn với người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài mà không báo cáo trung thực bằng văn bản với chi bộ nơi sinh hoạt, cấp ủy quản lý mình về lai lịch, thái độ chính trị của con dâu (hoặc con rể) và cha, mẹ ruột của họ.

b) Biết nhưng để con kết hôn với người nước ngoài vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về hôn nhân và gia đình.

c) Xác nhận tình trạng hôn nhân để người khác đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài không đúng quy định.

2. Trường hợp đã kỷ luật theo Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Có vợ (chồng) là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc kết hôn với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhưng không báo cáo với cấp ủy trực tiếp quản lý và cấp ủy nơi mình sinh hoạt.

b) Biết mà không có biện pháp ngăn chặn việc con kết hôn với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có hành vi chống Đảng, Nhà nước.

c) Có hành vi ép con kết hôn với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

d) Môi giới kết hôn giữa người Việt Nam với người nước ngoài trái quy định của pháp luật.

3. Trường hợp vi phạm Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

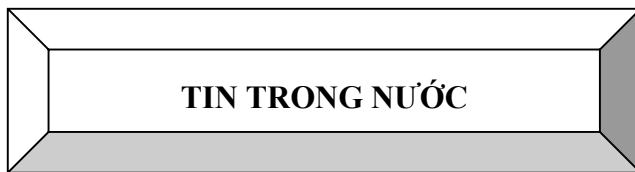
a) Kết hôn với người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài không đủ điều kiện được kết hôn theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Kết hôn với người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài có hoạt động phạm tội nghiêm trọng, có thái độ hoặc hoạt động chống Đảng, Nhà nước.

c) Kết hôn với người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhưng không báo cáo bằng văn bản với chi bộ về lai lịch của người đó hoặc tổ chức đảng có thẩm quyền không đồng ý nhưng vẫn thực hiện.

d) Che giấu việc con kết hôn với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

đ) Làm hồ sơ để kết hôn với người nước ngoài, làm thủ tục để sinh sống, định cư hoặc nhập quốc tịch ở nước ngoài trái pháp luật./.



Chung tay xóa hoàn toàn nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025

Nhằm tạo khí thế thi đua sôi nổi, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp; thông qua phong trào thi đua, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội và phát huy truyền thống tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách, nhân ái, nghĩa tình, thương người như thể thương thân của dân tộc ta; Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025” (được phê duyệt bởi Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 19/6/2024) nêu một số nội dung cần tập trung triển khai sau:

Thi đua huy động, vận động các nguồn lực của nhà nước, của xã hội, doanh nghiệp, của toàn dân thực hiện thành công mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025 với sự chia sẻ trách nhiệm giữa nhà nước, xã hội và người dân. Trong đó, nguồn lực nhà nước đóng vai trò chủ đạo, nguồn lực của xã hội là quan trọng với nguyên tắc Nhà nước hỗ trợ, cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tự tổ chức xây dựng nhà ở; kết hợp nội lực với ngoại lực thông qua việc đẩy mạnh hợp tác quốc tế.

Thi đua xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả, góp phần thực hiện thành công các Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025.

Thi đua xây dựng các công trình xóa nhà tạm, nhà dột nát đảm bảo an toàn, có chất lượng, có khả năng chống chịu tác động của thiên tai, biến đổi

khí hậu, phù hợp với điều kiện, đặc điểm, bản sắc văn hóa, phong tục tập quán của dân tộc, các vùng miền và đúng đối tượng thụ hưởng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và giảm nghèo bền vững.

Thi đua sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bảo đảm công bằng, dân chủ, công khai, minh bạch, đúng quy định, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí với nguyên tắc hỗ trợ đến từng hộ gia đình, phù hợp với điều kiện thực tiễn và gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

Thi đua thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong xã hội để mọi tầng lớp nhân dân ủng hộ và chia sẻ trách nhiệm với Nhà nước trong chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các bộ, ngành xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về chính sách xã hội đảm bảo thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp, trong đó, chú trọng đổi mới cơ chế, chính sách, hoàn thiện thể chế, luật pháp, hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu, hộ gia đình người có công gặp khó khăn về nhà ở; nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng bảo đảm công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương, doanh nghiệp và người dân trong tiếp cận các chính sách xã hội, đặc biệt là chính sách về hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu, hộ gia đình người có công gặp khó khăn về nhà ở; phân bổ, bố trí nguồn ngân sách cho các chương trình mục tiêu quốc gia theo kế hoạch đề ra; tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc các địa phương có huyện nghèo được cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu, hộ gia đình người có công theo đúng mục tiêu và yêu cầu; tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chung tay, góp sức ủng hộ chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng thực hiện Phong trào thi đua, tích cực tham gia đóng góp, ủng hộ giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo xây mới và sửa chữa nhà ở; kêu gọi, vận động các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tích cực tham gia đóng góp, ủng hộ xóa nhà tạm, nhà dột nát nhằm phát huy cao nhất khả năng huy động nguồn lực xã hội hóa từ cộng đồng; tăng cường và phát huy hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội trong việc thực hiện các chế độ, chính sách xóa nhà tạm, nhà dột nát.

Các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình tích cực tham gia, chung tay, đóng góp, hưởng ứng Phong trào xóa nhà tạm, nhà dột nát với phương châm: ai có gì góp nấy, ai có công góp công, ai có của góp của, ai có nhiều góp nhiều, ai có ít góp ít, nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu xóa hoàn toàn nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025. Cán bộ, công chức, viên chức căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tham mưu cho cơ quan, đơn vị xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện cơ chế, chính sách để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia đạt hiệu quả; gương mẫu, tích cực hưởng ứng Phong trào thi đua, chung tay, góp sức ủng hộ chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước.

Các đối tượng khác tích cực hưởng ứng Phong trào thi đua, có nhiều đóng góp thiết thực, hiệu quả trong chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước. Phối hợp tuyên truyền, lan tỏa những hoạt động thiết thực, ý nghĩa của các tổ chức, doanh nghiệp, người dân trong thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm của quốc gia, tỉnh, huyện, xã về chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát. Qua đó, tạo phong trào sâu rộng, thực chất, hiệu quả thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát.

TIN ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

Việt Nam - Trung Quốc ký kết 14 văn kiện hợp tác giữa bộ, ngành và địa phương

Ngày 19/8/2024, tại Đại lễ đường Nhân dân, thủ đô Bắc Kinh (Trung Quốc), ngay sau khi kết thúc hội đàm, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã cùng chứng kiến lễ ký 14 văn kiện được các ban, bộ, ngành, trung ương và địa phương hai nước ký kết trong chuyến thăm cấp Nhà nước lần này.

Các văn kiện được ký kết bao gồm:

1. Bản ghi nhớ hợp tác giữa Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Trường Đảng Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (Học viện Hành chính Quốc gia) nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

2. Bản ghi nhớ về việc hợp tác công nghiệp giữa Bộ Công Thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Công nghiệp và Công nghệ thông tin nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

3. Giấy Chứng nhận bàn giao Hồ sơ Kết quả dự án viện trợ Việt Nam lập quy hoạch tuyến đường sắt khổ tiêu chuẩn Lào Cai-Hà Nội-Hải Phòng giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

4. Bản ghi nhớ giữa Bộ Y tế nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Ủy ban Y tế Quốc gia nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về hợp tác y tế.

5. Bản ghi nhớ giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc về tăng cường hợp tác và trao đổi thông tin về nghiệp vụ ngân hàng.

6. Nghị định thư về yêu cầu kiểm dịch thực vật đối với dưa tươi xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Tổng cục Hải quan nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

7. Nghị định thư giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Tổng cục Hải quan nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về yêu cầu kiểm dịch và sức khỏe đối với cá sấu nuôi xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc.

8. Nghị định thư về yêu cầu kiểm dịch thực vật và an toàn thực phẩm đối với sấu riêng đông lạnh xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Tổng cục Hải quan nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

9. Bản ghi nhớ giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Tổng cục Hợp tác phát triển quốc tế quốc gia nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về thúc đẩy các dự án hợp tác phát triển trong lĩnh vực xã hội và dân sinh.

10. Công thư giữa Bộ Giao thông Vận tải nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Tổng cục Hợp tác phát triển quốc gia nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về nghiên cứu tính khả thi của Dự án viện trợ kỹ thuật lập Quy hoạch hai tuyến đường sắt khổ tiêu chuẩn Lạng Sơn - Hà Nội và Móng Cái - Hạ Long - Hà Nội.

11. Thỏa thuận hợp tác nghiệp vụ giữa Thông tấn xã Việt Nam, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, và Tân Hoa xã, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

12. Bản ghi nhớ tăng cường hợp tác giữa Đài Truyền hình Việt Nam

và Đài Phát thanh truyền hình Trung ương Trung Quốc.

13. Bản ghi nhớ giữa Bộ Y tế nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cục Quản lý trung y dược quốc gia nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về hợp tác trong lĩnh vực y dược cổ truyền.

14. Bản ghi nhớ về Chương trình trao đổi Báo chí - Truyền thông giữa Hội Nhà báo Việt Nam và Hội Nhà báo Toàn quốc Trung Quốc giai đoạn năm 2024-2029.

Hai văn kiện tuyên bố tại lễ ký kết gồm:

1. Bản ghi nhớ về tăng cường hợp tác trong lĩnh vực kinh tế, thương mại giữa Bộ Công Thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chính quyền nhân dân tỉnh Hải Nam, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

2. Bản ghi nhớ về tăng cường hợp tác trong lĩnh vực kinh tế, thương mại giữa Bộ Công Thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chính quyền nhân dân tỉnh Sơn Đông nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

Quan hệ Việt Nam - Trung Quốc sau hơn 30 năm thực hiện bình thường hóa, đặc biệt là sau hơn 15 năm kể từ khi thiết lập khuôn khổ quan hệ Đối tác Hợp tác Chiến lược Toàn diện năm 2008 đến nay đã có những bước tiến nhanh chóng và ngày càng sâu sắc, toàn diện trên các lĩnh vực.

Từ đầu năm 2024 đến nay, quan hệ hai nước duy trì đà phát triển tích cực, không khí hợp tác lan tỏa mạnh mẽ đến các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân. Hai bên đều đánh giá quan hệ song phương đang ở mức độ sâu sắc, toàn diện, thực chất nhất từ trước đến nay.

Một số vấn đề thế giới đáng chú ý

1. *Khu vực Trung Đông trở nên căng thẳng chưa từng có sau 02 vụ ám sát xảy ra chỉ cách nhau vài giờ đồng hồ, nhằm vào hai quan chức cấp cao của phong trào Hamas tại Gaza và lực lượng Hezbollah ở Liban.*

Lãnh đạo Hamas Ismail Haniyeh bị sát hại tại Thủ đô Tehran, sau khi tham dự lễ nhậm chức của tân Tổng thống Iran. Trong khi đó, quân đội Israel thông báo Fuad Shukur, chỉ huy quân sự cấp cao nhất của Hezbollah và là cánh tay phải của thủ lĩnh Hassan Nasrallah, đã tử vong khi Israel không kích vào miền Nam Thủ đô Beirut (Liban). Các vụ việc xảy ra trong bối cảnh cuộc xung đột giữa Israel và Hamas kéo dài gần 10 tháng, khiến khoảng 40.000 người thiệt mạng ở Dải Gaza và 1.400 người thiệt mạng ở Israel.

Iran cáo buộc Israel đứng sau vụ sát hại, trong những phản ứng đầu tiên, Lãnh tụ tối cao Iran, ông Ali Khamenei tuyên bố “bổn phận” của Iran là phải trả thù và đã ra lệnh tấn công trực tiếp vào Israel. Thủ lĩnh Hezbollah, ông Hassan Nasrallah cũng tuyên bố các vụ ám sát đã vượt qua “lằn ranh đỏ” khiến cuộc chiến giữa hai bên đã “bước sang giai đoạn mới”. Thủ tướng Israel Netanyahu không tuyên bố chịu trách nhiệm và không bình luận về vụ việc. Các cuộc tấn công này làm gia tăng nguy cơ mở rộng quy mô xung đột tại dải Gaza và làm giảm cơ hội đạt được thỏa thuận ngừng bắn giữa Israel và Hamas.

Trước nguy cơ xảy ra xung đột ở cả khu vực Trung Đông, các nước đang dồn lực chạy đua ngoại giao nhằm ngăn chặn cuộc đối đầu giữa Israel với Hamas và Hezbollah lan rộng. Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc đã tổ chức cuộc họp khẩn. Ngoại trưởng Mỹ Antony Blinken đã kêu gọi “tất cả các bên” chấm dứt hành động leo thang và chấp nhận một lệnh ngừng bắn ở Gaza. Liên đoàn Arab, Trung Quốc, Jordan, Ai Cập... kêu gọi các bên kiềm chế, cảnh báo hậu quả tàn khốc của một cuộc chiến khu vực. Các nước lớn như Trung Quốc, Nga; các nước trong khu vực gồm Iran, Thổ Nhĩ Kỳ, Ai Cập, Qatar, Iraq, Palestine; lực lượng Hamas, Hezbollah, Houthi và các lực lượng kháng chiến tại Iraq đã lên án hành động này. Trước nguy cơ bạo lực lan rộng, nhiều quốc gia, trong đó có Mỹ, Anh, Pháp, Canada, Jordan đã khuyến cáo công dân rời khỏi Lebanon và Iran. Thụy Điển cũng thông báo đóng cửa Đại sứ quán của nước này tại Beirut và kêu gọi công dân rời Lebanon. Nhiều hãng hàng không phương Tây đã đình chỉ các chuyến bay đến khu vực này.

2. Ngày 02/8/2024, Hội đồng Liên bang (Thượng viện) Nga thông qua

Luật tăng cường kiểm soát nhà nước trong lĩnh vực nhập cư, trong đó bao gồm việc áp dụng quy định trực xuất mới. Trong luật mới có điều khoản mang tên “Về quy chế pháp lý của công dân nước ngoài tại Liên bang Nga”, quy định các nghĩa vụ mà người nước ngoài phải tuân thủ “để duy trì quyền nhập cảnh vào Liên bang Nga và lưu trú (cư trú) trên lãnh thổ Liên bang Nga”. Luật đưa ra quy định trực xuất mới, áp dụng cho những công dân nước ngoài không có quyền cư trú hợp pháp tại Liên bang Nga do hết thời hạn tạm trú ở Nga hoặc hết hạn giấy tờ di cư, hủy giấy phép tạm trú, giấy phép cư trú hoặc do có hành vi bất hợp pháp. Quy định này hạn chế một số quyền đối với công dân nước ngoài cư trú bất hợp pháp tại Liên bang Nga, cũng như mở rộng đáng kể các biện pháp kiểm soát việc lưu trú của người đó ở Nga. Đồng thời, Luật cũng đề xuất giảm thời gian lưu trú tạm thời của công dân nước ngoài xuống 90 ngày trong một năm (hiện là 90 ngày trong 180 ngày).

3. Ủy ban Giám sát chung cấp Bộ trưởng (JMMC) của Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) và các đồng minh, còn gọi là OPEC+ vừa tái khẳng định cam kết của nhóm đối với chính sách sản lượng hiện tại. 8 quốc gia OPEC+ cũng tuyên bố tại cuộc họp sẽ gia hạn cắt giảm sản lượng tự nguyện 2,2 triệu thùng mỗi ngày đến hết tháng 9/2024 và mức cắt giảm sẽ thu hẹp dần hàng tháng cho đến hết tháng 9/2025. Tại cuộc họp ngày 01/8/2024, 8 quốc gia này khẳng định "việc giảm dần sản lượng dầu tự nguyện có thể tạm dừng hoặc đảo ngược, tùy thuộc vào điều kiện thị trường hiện tại".



VĂN BẢN MỚI

Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất

BBT: Ngày 13/7/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. BBT trích đăng một số nội dung chủ yếu như sau:

Nghị định số 88/2024/NĐ-CP quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành khoản 3 Điều 87, Điều 92, Điều 94, Điều 95, Điều 96, Điều 98, Điều 99, Điều 100, Điều 102, Điều 106, Điều 107, Điều 108, Điều 109 và Điều 111 của Luật Đất đai về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Giá đất tính tiền sử dụng đất khi bồi thường bằng đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi cho hộ gia đình, cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài đang sử dụng đất ở, đang sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất tại Việt Nam là giá đất được xác định theo bảng giá đất tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trường hợp bồi thường bằng cho thuê đất thu tiền thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê thì giá đất tính tiền thuê đất là giá đất cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Giá đất tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi bồi thường bằng đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi cho tổ chức kinh tế có đất ở thu hồi là giá đất cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Người có đất thu hồi được bồi thường bằng đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi hoặc bằng nhà ở mà có chênh lệch giá trị giữa tiền bồi thường, hỗ trợ về đất với tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp khi được giao đất, thuê đất khác hoặc tiền mua nhà ở thì xử lý như sau: Trường hợp tiền bồi thường, hỗ trợ về đất lớn hơn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp khi được giao đất, thuê đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi hoặc tiền mua nhà ở thì người có đất thu hồi được nhận phần chênh lệch.

Trường hợp tiền bồi thường, hỗ trợ về đất nhỏ hơn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp khi được giao đất, thuê đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi hoặc tiền mua nhà ở thì người có đất thu hồi phải nộp phần

chênh lệch. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quỹ đất, quỹ nhà và tình hình thực tế tại địa phương quy định tỷ lệ quy đổi, điều kiện bồi thường bằng đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi hoặc bằng nhà ở để bồi thường cho người có đất thu hồi quy định.

Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất được giao không đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai tại thời điểm được giao hoặc sử dụng đất do mua, nhận thanh lý, hóa giá, phân phối nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất không đúng quy định của pháp luật nhưng đã sử dụng đất ổn định trước ngày 01/7/2014. Đối với trường hợp đất được giao không đúng thẩm quyền từ ngày 01/7/2014 đến trước ngày Luật Đất đai có hiệu lực thi hành có giấy tờ chứng minh đã nộp tiền để được sử dụng đất.

Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất có giấy tờ về quyền sử dụng đất mà loại đất xác định trên giấy tờ đã cấp khác với phân loại đất theo quy định tại Điều 9 của Luật Đất đai hoặc khác với hiện trạng sử dụng đất thì bồi thường theo loại đất sau khi được xác định lại theo quy định tại khoản 2, Điều 10 của Luật Đất đai.

Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp đang sử dụng đất nông nghiệp mà đất đó đã sử dụng ổn định trước ngày 01/7/2004 nhưng không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.



Nhà khoa học Việt dùng AI dịch chữ Nôm sang chữ Quốc ngữ

Sử dụng kho dữ liệu hàng trăm triệu từ, nhóm nhà khoa học tại TP HCM xây dựng thành công hệ thống ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) chuyển chữ Nôm sang chữ Quốc ngữ.

Nhóm nghiên cứu gồm 10 giảng viên đến từ Khoa Công nghệ Thông tin, Đại học Khoa học Tự nhiên và Bộ môn Hán - Nôm, khoa Văn học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia TP HCM). Nhóm xây dựng hệ thống chuyển ngữ tự động (automatic transliteration) từ năm 2020 và hiện đã hoàn thành. Người dùng có thể tra cứu tại: tools.clc.hcmus.edu.vn.

Ý tưởng xây dựng hệ thống phiên dịch tự động được PGS.TS Đinh Điền, Giám đốc Trung tâm ngôn ngữ học tính toán, Đại học Khoa học Tự nhiên áp ủ từ hơn 20 năm trước. Tuy nhiên, thời điểm đó chưa có nhiều nguồn dữ liệu Hán - Nôm cũng như các mô hình máy học tiên tiến. Nhiều năm sau, với sự xuất hiện các mô hình học sâu (deep learning) của trí tuệ nhân tạo, họ mới bắt đầu phát triển mô hình phiên dịch tự động này.

Nhóm nghiên cứu thu thập nguồn tài liệu Hán - Nôm tại các viện nghiên cứu, thư viện, website, nhà khoa học trong và ngoài nước với kho dữ liệu hàng trăm triệu từ. Dữ liệu được sử dụng mô hình lai (hybrid) bằng cách kết hợp giữa mô hình máy học dịch thống kê (SMT: Statistical Machine Translation) và mô hình máy dịch theo mạng nơron (NMT: Neural Machine Translation).

Theo PGS Điền, mô hình NMT khả năng dịch ngôn ngữ tự nhiên tốt hơn, nhưng với SMT thì khả năng chuyển tự chữ Hán - Nôm sang chữ Quốc ngữ lại có ưu thế hơn do không có sự thay đổi trật tự từ như trong chuyển ngữ thường gặp. Vì vậy, tùy từng trường hợp, nhóm sẽ kết hợp sử dụng mô hình để cho kết quả tối ưu. Với việc xây dựng hệ thống chuyển ngữ hoạt động trên website, khả năng dịch của hệ thống cho độ chính xác tùy theo lĩnh vực.

Cụ thể, với các văn bản thuộc lĩnh vực lịch sử, văn học, xã hội, hệ thống cho kết quả chính xác trên 90%. Các văn bản về y học dân tộc và các

tài liệu mang tính chuyên ngành, mô hình cho độ chính xác 70%. Riêng truyện Kiều mô hình có thể dịch chính xác tới 99%.

Để thuận lợi trong sử dụng, nhóm nghiên cứu đang phát triển mô hình có thể dịch chữ Nôm trên ảnh chụp. Khi người dùng đưa ảnh chụp có chứa chữ Nôm, ứng dụng sẽ xử lý chuyển thành văn bản tiếng Việt.

PGS Điền cho biết, với các văn bản cũ chữ bị mờ, thiếu nét, mô hình có thể nhận dạng sai. Tuy nhiên, nhóm đang nghiên cứu giải pháp có khả năng dự đoán chữ viết dựa trên nét chữ và ngữ cảnh trên cả văn bản để có thể đoán chính xác chữ không rõ ràng. Chức năng dịch ảnh đang trong giai đoạn thử nghiệm và chưa ứng dụng công khai. Kết quả thử nghiệm bước đầu một số ảnh chụp văn bản chất lượng thấp, nhưng mô hình có thể nhận dạng chính xác 95%.

Theo nhóm nghiên cứu, đây là dự án phi lợi nhuận nhằm hướng đến công cụ dịch chuẩn xác từ chữ Hán - Nôm sang chữ Quốc ngữ. Thông qua dự án, cộng đồng có thể đóng góp nguồn tư liệu chữ Hán - Nôm để cập nhật thêm kho ngữ liệu huấn luyện mô hình phong phú hơn, giúp hoạt động chính xác hơn. Thông qua website, các nhà nghiên cứu có thể hiệu chỉnh những lỗi nhận dạng chữ Hán - Nôm sai hay chuyển tự sai, giúp máy ngày càng hoàn thiện hơn.

TS Hồ Minh Quang, Trưởng khoa Đông Phương Học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia TP HCM) đánh giá nghiên cứu có ý nghĩa lớn trong việc gìn giữ di sản ngôn ngữ Hán - Nôm. Trước đây việc đọc, hiểu chữ Nôm chủ yếu là trong giới nghiên cứu. Sản phẩm của nhóm có thể giúp người dùng nhận diện, tra cứu thông tin sang chữ Quốc ngữ. Ông cũng cho rằng, rất cần sự đóng góp dữ liệu của cộng đồng để mô hình thông minh, dịch chuẩn xác hơn.

Chữ Nôm hiện vẫn còn tồn tại nhiều trong dân gian, như trong các sắc phong, gia phả, khế ước, di chúc, bài thuốc... Các văn bản này được

ghi lại cách đây hàng trăm năm, trên các chất liệu chất lượng thấp, dễ hư hỏng theo thời gian nếu không được bảo quản trong điều kiện đặc biệt. Trong các văn bản chữ Nôm, có thể có nhiều thông tin quý, nhưng người dân không tự đọc hiểu được mà phải nhờ những người biết Hán - Nôm để phiên dịch qua chữ Quốc ngữ. Nhóm nghiên cứu cũng cho rằng, việc có công cụ phiên dịch chữ Nôm sang chữ Quốc ngữ sẽ giúp người không biết Hán - Nôm vẫn có thể giải mã thông tin của nhiều tư liệu quý do tổ tiên họ để lại, trong đó có những bài thuốc dân gian, trong ngành y học cổ truyền đang lưu truyền trong nhân dân.

CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

Đồng chí Lương Văn Nghĩa
Phó Bí thư Thường trực
Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

BIÊN TẬP

Ban Tuyên giáo
Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

Điện thoại: 024.39423416
Email: tuyengiaodudsvn@gmail.com

Quyết định số 200 -QĐ/ĐU, ngày 11/5/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy
Tổng công ty Đường sắt Việt Nam “Về việc ban hành Tài liệu sinh hoạt
chi bộ trong Đảng bộ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam”